TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NẬM NHÙN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/HSST
Ngày 18/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông **Nguyễn Văn Bằng**
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Trương Thế Phương Lan
2. Ông Sùng Thải Sinh
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông Đồng Văn Dũng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:* Ông **Tăng Bá Thắng** - Kiểm sát viên.

Ngày 18/9/2019 tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2019/HSST ngày 29/7/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/QĐXXST-HS ngày 27/8/2019 đối và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2019/HSST- QĐ ngày 10/8/2019 với các bị cáo

1. Họ và tên: **Lò Văn C**; tên gọi khác: không; sinh năm 1994 tại Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Nậm Cầy, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Lò Văn T, sinh năm 1974 và con bà Lù Thị L, sinh năm 1972; Anh chị em ruột có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/02/2019 đến ngày 27/02/2019, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: **Lò Văn S**; tên gọi khác: không; sinh năm 1994 tại Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Nậm Cầy, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12: Thái; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Lò Văn H, sinh năm 1962 và con bà Cà Thị P, sinh năm 1965; Anh chị em ruột có 05 anhchị, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/02/2019 đến ngày 27/02/2019, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Trong thời gian bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi

nơi cư trú bị cáo tiếp tục phạm tội và bị bắt tạm giam từ ngày 28/4/2019 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

* Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lò Văn T, sinh năm 1977 và là người giám hộ cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lò Văn Trường

Trú tại: Bản Nậm Cầy, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt tại phiên toà).

2. Lò Văn T, sinh năm 2003

Trú tại: Bản Nậm Cầy, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt tại phiên toà).

3. Ông Lò Văn H, sinh năm 1962

Trú tại: Bản Nậm Cầy, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (Có mặt tại phiên toà).

* Người làm chứng:

1. Lò Văn Đ, sinh năm 1984

Trú tại: Bản Nậm Cầy, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Lò Văn C và Lò Văn S khai nhận: Vào khoảng 12 giờ ngày 18/02/2019, Lò Văn C sau khi đưa em trai đi học tại trung tâm xã Nậm Hàng khi quay về đến bản Nậm Cầy, xã Nậm Hàng thì gặp Lò Văn S đang đi bộ một mình từ trong bản ra, Lúc này S có rủ Cường đi xuống khu vực xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn tìm mua Hêrôin về cùng nhau sử dụng, C đồng ý. Sau đó C điều khiển xe mô tô chở Sống ra ngã ba Lai Hà theo quốc lộ 12 rẽ lên xã Chăn Nưa, huyện Sìn Hồ. Đi được khoảng 3 đến 4 km thì C và S gặp một người đàn ông dân tộc Mông khoảng hơn 40 tuổi không rõ lai lịch. Tại đây S mua được của người đàn ông trên một gói Hêrôin với giá 600.000 đồng. Sau khi mua được gói Hêrôin, S đưa cho C cầm rồi, Sống điều khiển xe máy chở C đi về, đi được một đoạn C cất gói Hêrôin vào trong túi quần bên phải đang mặc. Đến 15 giờ 20 phút, ngày 18/02/2019, khi đến km 23+300 đường tỉnh lộ 127, thuộc xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn C và S bị tổ công tác Công an huyện Nậm Nhùn phát hiện và bắt quả tang. Tổ công tác Công an huyện Nậm Nhùn đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn C và Lò Văn S, thu giữ vật chứng gồm: 01 gói nhỏ được gói bằng mảnh nilon màu xanh, bên trong là chất bột khô, vón cục, màu trắng và 01 xe máy Honda Wave Alpha, BKS 25H1 – 018.48.

Ngày 27/02/2019 Lò Văn C và Lò Văn S được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Trong thời gian được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú Lò Văn S tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Lò Văn S khai nhận vào hồi 11 gời 00 phút, ngày 28/4/2019, Lò Văn S và Lò Văn Đ ra thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên chơi đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì quay về. Khi đi đến đầu bản Chợ, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn thì S và Đ dừng xe lại, lúc này Đ

đi vào bụi cây ven đường để đi vệ sinh còn S điều khiển xe máy đi lên hướng trung tâm xã Lê Lợi được một đoạn thì S gặp và hỏi mua được 01 gói Hêrôin của một người dân tộc Mông (không rõ lai lịch) với số tiền 100.000 đồng. Sau khi mua được Hêrôin S cất để trong cạp quần sịp đang mặc trên người rồi quay lại chỗ đầu bản Chợ tiếp tục chở Lò Văn Đ đi về Nậm Nhùn. Đến 17 giờ ngày 28/4/2019, Tổ công tác Công an thị trấn phối hợp với đội cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn làm nhiệm vụ khu vực mặt bằng đang thi công thuộc bản Pa Kéo, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn phát hiện bắt quả tang Lò Văn S đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn S và thu giữ vật chứng gồm một gói chất bột khô, vón cục, màu trắng và 01 xe máy Rupiter màu đỏ đen, BKS 25H1 – 000.06.

Ngày 19/02/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn đã mở niêm phong xác định khối lượng và lấy toàn bộ khối lượng 0,81 gam chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Lò Văn C và Lò Văn S làm mẫu giám định chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 113/GĐ- KTHS ngày 23/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Vật chứng thu giữ của Lò Văn C và Lò Văn S có khối lượng 0,81 gam (không phảy tám mốt gam). Không tính khối lượng bao bì. Mẫu vật gửi đến giám định là Hêrôin và không hoàn lại mẫu vật gửi giám định.

Ngày 28/4/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn đã mở niêm phong xác định khối lượng và lấy toàn bộ khối lượng 0,1 gam chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Lò Văn S làm mẫu giám định chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 201/GĐ- KTHS ngày 01/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: mẫu chất bột khô, màu trắng thu giữ của Lò Văn S gửi đến giám định là Hêrôin và không hoàn lại mẫu vật gửi giám định.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Lò Văn C và Lò Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong vụ án.

Cáo trạng số 10/CT - VKS ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Lò Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định: "Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm):

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Hành vi nêu trên của bị cáo Lò Văn S đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm b khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định:

2.phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

b) Phạm tội 02 lần trở lên."

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn C và Lò Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lò Văn S từ 05 năm đến 05 năm 6 tháng tù và áp dụng khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, trước Hội đồng xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn hối hận về hành vi của mình đã gây ra. Tại phần tranh luận, các bị cáo nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì, các bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời trình bày của các bị cáo. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm Nhùn, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Do bản thân bị cáo Lò Văn C và Lò Văn S nghiện ma tuý, nên ngày 18/02/2019, Lò Văn S đã rủ Lò Văn C đã đi xuống khu vực xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn tìm mua Hêrôin về cùng nhau sử dụng, sau khi gặp và mua của được Hêrôin của một người đàn ông dân tộc Mông đi về Nậm Nhùn. Đến 15 giờ 20 phút cùng ngày tổ công tác Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu phát hiện và bắt quả tang Lò Văn C và Lò Văn S cùng trú tại bản Nậm Cầy, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ vật chứng của Lò Văn C và Lò Văn S gồm: 01 gói Hêrôin có khối lượng 0,81 gam và 01 xe mô tô.

Đối với Lò Văn S trong thời gian đươc áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tiếp tục phạm tội lần thứ hai và bị bắt quả tang và hồi 17 giờ 00 phút, ngày 28/4/2019, Tổ công tác Công an huyện Nậm Nhùn đã lập biên bản bắt quả tang Lò Văn S đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy 01 gói Hêrôin có khối lượng 0,1 gam và 01 xe mô tô, mục đích các bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân.

Do vậy, hành vi trên của bị cáo Lò Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo Lò Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định điểm b khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Hơn nữa, ma tuý còn là tác nhân làm gia tăng tội phạm, làm suy thoái nhân cách, phẩm giá, tàn phá cuộc sống yên vui của gia đình, gây xói mòn đạo lý, kinh tế xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vì bản thân nghiện ma tuý nên các bị cáo đã cố ý thực hiện.

[4]. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình gây ra. Xong khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lò Văn C và Lò Văn S không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên toà và trong quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, không có thu nhập ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

01 gói nhỏ Hêrôin có khối lượng 0,81 gam thu giữ của các bị cáo Lò Văn C và Lò Văn S ngày 18/02/2019 và 01 gói nhỏ Hêrôin có khối lượng 0,1 gam thu giữ của bị cáo Lò Văn S ngày 28/4/2019 đã gửi toàn bộ đi giám định không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda loại Wave Alpha màu xanh Đen – Bạc BKS 25H1- 018.48, xe đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của ông Lò Văn T (bác của C). Khi C đến mượn xe máy ông T không có nhà, mà chỉ có Lò Văn T (con trai ông T), khi mượn xe máy T không biết việc C mượn xe để đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Lò Văn T là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Rupiter màu đỏ đen, BKS 25H1 – 000.06, xe đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của ông Lò Văn H (bố của S). Khi S mượn xe máy ông Hiệp không biết việc S mượn xe để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Lò Văn H là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Lò Văn Hiệp không yêu cầu bị cáo Lò Văn Sóng phải bồi thường thiệt hại và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo .

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Lò Văn T và Lò Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu các bị cáo Lò Văn C và Lò Văn S phải bồi thường gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Trong vụ án Lò Văn C và Lò Văn S khai nguồn gốc số Hêrôin các bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc Mông không rõ lai lịch, địa chỉ. Do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn C và Lò Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lò Văn C 15 (Mười năm) tháng tù, được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị bắt tạm giữ từ ngày 18/02/2019 đến ngày 27/02/2019. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lò Văn S 05 (Năm) năm tù, được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị bắt tạm giữ từ ngày 18/02/2019 đến ngày 27/02/2019. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/4/2019.

Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

2. Về án phí:

Áp dụng điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo Lò Văn C và Lò Văn Sống mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Bằng